TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2023/QĐCNTTLH	*N, ngày 29 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Trương Quang H về việc ly hôn.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của ông Trương Quang H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Trương Quang H, sinh 1984

Địa chỉ: Tổ A, khu phố x, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh 1989

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Quang H và bà Nguyễn Thị Thu H1.

- Về con chung: Ông Trương Quang H và bà Nguyễn Thị Thu H1 tự nguyện thỏa thuận giao 03 con chung tên Trương Quang H2, sinh ngày 29-3-2008, Trương

Quang H3, sinh ngày 22-4-2011 và Trương Nguyễn Bảo A, sinh ngày 02-10-2015 cho bà Nguyễn Thị Thu H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (Hiện các con chung đang sống với bà Nguyễn Thị Thu H1).

- Về cấp dưỡng: Ông Trương Quang H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Nguyễn Thị Thu H1 không yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- UBND xã P;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Bình